

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
 QUẬN LONG BIÊN
 THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57 /2019/HS-ST

Ngày: 08 - 04 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Phượng

Ông Nguyễn Văn Khuynh.

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Tường Nga – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2019/QĐXXST-HS ngày 25 /3 /2019 đối với các bị cáo:

1. DƯƠNG THỊ HẢI Y – sinh năm: 1971 tại Hà Nội; HKTT: T, P. H, quận Hoàng Mai, Hà Nội; Chỗ ở: Tổ A phường B, quận Long Biên, Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; con ông Dương Văn S và bà Nguyễn Thị B (Đã chết); Chồng: Nguyễn Hồng V; Có 03 con: lớn SN 1991, nhỏ SN 1999; TATS: Theo danh chỉ bản số 047 ngày 23/12/2018 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 19 - 12 -2018. (Có mặt).

2. NGUYỄN VĂN T – sinh năm: 1987 tại Ninh Bình; HKTT: Thôn Đ, xã V, Huyện Nho Quan, Ninh Bình; Chỗ ở: không cố định; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (Đã chết); TATS: Theo danh chỉ bản số 042 ngày 19/12/2018 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 17 - 12 -2018. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị P- SN: 1989.

HKTT: Khối phố A - P. N, TP Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12h15' ngày 17/12/2018, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an quận Long Biên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đường Cổ Linh thuộc phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ của T gồm:

+ 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng T tự khai là heroin.

+ 01 xe máy nhãn hiệu Wave BKS: 30L1- 5381.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen.

Tại bản kết luận giám định số 9556 ngày 25/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc mà ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,128 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận gói ma túy trên là do T mua của Dương Thị Hải Y ở tổ 16 phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội.

Căn cứ vào lời khai của T, Cơ quan điều tra đã thân dẫn, tổ chức nhận dạng và xác định người bán ma túy cho T ngày 17/12/2018 là Dương Thị Hải Y - SN: 1971, HKTT: P811 A1- Đền Lừ, P. Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Tiến hành bắt khẩn cấp đối với Dương Thị Hải Y về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và tạm giữ của Y 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, tại cơ quan điều tra, Y đã khai nhận toàn bộ hành vi bán ma túy cho Nguyễn Văn T như sau:

Do không có công ăn việc làm ổn định và không có nơi ở nên Y đã dọn đến nhà ở tổ 16 phường Bồ Đề, quận Long Biên để sinh sống cùng Nguyễn Mạnh Ước - SN: 1984, HKTT: Tổ 16 P. Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội. Y và T quen biết nhau khoảng một tháng và Y biết T là người nghiện ma túy. Do bản thân gặp khó khăn về kinh tế nên Y nảy sinh ý định bán ma túy heroine để kiếm lời. Khoảng 2 tuần trước khi bị bắt, Y đi sang khu vực Bệnh viện Thanh Nhàn mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Heroine với giá 300.000đ. Sau đó, Y đem gói ma túy về nhà trọ và chia thành 03 gói nhỏ để sử dụng dần, nếu có ai hỏi mua thì sẽ bán để kiếm lời. Sau khi Y mua được ma túy, T đã đến nhà Y chơi 02 lần, tại đây, T và Y đã cùng nhau sử dụng hết 02 gói nhỏ ma túy loại Heroin (Do là bạn bè nên Y cho T sử dụng chung và không lấy tiền)

Ngày 17/12/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy, T gọi điện từ số thuê bao 0912078711 đến số thuê bao của Y 0949968391 để hỏi mua 150.000đ ma túy. Y đồng ý bán ma túy cho T và hẹn T đến nhà ở tổ 16 phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội để giao ma túy. Lúc này trong nhà Y đang có bạn tên là Tuấn (Y chỉ biết tên, không biết nhân thân lai lịch của Tuấn). Khi T đến mua ma túy như đã hẹn, Y đã đưa gói ma túy cho Tuấn, nhờ Tuấn xuống giao cho T và nhận tiền 150.000đ đưa cho Y . Tuấn đồng ý.

Sau khi hẹn với Y , T đi xe Wave alpha màu đen BKS 30L1 5381 từ khu công nghiệp Phú Thị - Gia Lâm đến khu vực phường Bồ Đề rồi đi vào ngõ nhà Y . T để xe máy ở ngoài rồi mở cổng đi vào thì gặp một người đàn ông tên Tuấn (là bạn xã hội của Y). T đưa cho người đàn ông này 150.000đ và được người đàn ông này đưa cho 01 gói băng dính màu đen, bên trong chứa ma túy. T cất gói ma túy vào túi quần đang mặc bên trái phía trước rồi đi về. Khi T đi đến ngõ 17 đường Cổ Linh thì bị lực lượng công an dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi quần bên trái phía trước của T có 01 gói ma túy heroine T vừa mua được. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật và đưa T về trụ sở để làm rõ.

Quá trình bắt và khám xét, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Y 01 điện thoại nokia màu đen đã qua sử dụng

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Dương Thị Hải Y và Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ vụ việc như nội dung nêu trên.

Đối với đối tượng tên Tuấn là người giao ma túy cho T ngày 17/12/2018 và đối tượng đã bán ma túy cho Y , do Y khai không biết nhân thân lai lịch do đó Cơ quan điều tra không đủ điều kiện để xác minh làm rõ và xử lý.

Xác minh chủ thuê bao số điện thoại 0949968391 mà Y sử dụng để liên lạc với T bán ma túy, Cơ quan điều tra đã xác định đăng kí thuê bao tên Nguyễn Mạnh Ước- SN: 1984, HKTT: Tổ 16 P. Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội. Tại Cơ quan điều tra, Ước khai nhận: Y và Ước quen nhau được khoảng hơn 1 năm. Khoảng 1 tháng trước khi bị bắt, Y đã chuyển đến sống chung với Ước tại tổ 16 P. Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội. Cách thời điểm Y bị bắt khoảng 1 năm, Ước đã cho Y số thuê bao di động 0949968391 do Ước đăng kí chính chủ. Việc Y sử dụng ma túy cùng T , mua bán ma túy tại nhà của Ước và sử dụng số điện thoại trên vào việc mua bán ma túy Ước không biết. Lời khai của Y phù hợp với lời khai của Ước do vậy không đủ căn cứ để xem xét, xử lí Nguyễn Văn Ước với vai trò đồng phạm với Y về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Do kết quả xét nghiệm nước tiểu của Ước dương tính với ma túy nên Công an quận Long Biên đã thông báo cho chính quyền địa phương để quản lí theo dõi theo qui định.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS: 30L1- 5381 tạm giữ của T , kết quả xác minh đã xác định: Chủ đăng kí xe mang tên Bùi Anh

Thắng- SN: 1991, HKTT: 37 Châu Long, P. Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội. Năm 2013, anh Thắng bán lại xe cho chị Nguyễn Thị Phương- SN: 1989, HKTT: Khối phố 1-P. Nam Hà, TP Hà Tĩnh. Ngày 17/12/2018, khi chị Phương đang ở phòng trọ ở Phú Thị, Gia Lâm, Hà nội thì Nguyễn Văn T là bạn trai của Phương đến chơi và mượn xe máy để đi chơi. Chị Phương đã cho T mượn xe và không biết việc T sử dụng vào việc đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy. Chị Phương có đơn xin lại xe máy, Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng và trao trả chị Phương chiếc xe máy trên. Chị Phương đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Bản cáo trạng số: 64/CT-VKS ngày 14/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Dương Thị Hải Y về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 và truy tố Nguyễn Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Dương Thị Hải Y đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo vi phạm vào khoản 1 Điều 251; hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo vi phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS 2015 đối với bị cáo Y .

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51,; Điều 38 của BLHS 2015 đối với bị cáo T .

Về hình phạt:

- Đề nghị xử phạt bị cáo Y mức án từ **26** đến **30** tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ **12** đến **16** tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS 2015.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,128 gam ma túy loại Heroine.

- Đề nghị cho thi hành tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia 105 màu đen thu giữ của T , 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của Y .

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật-tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 12h15' ngày 17/12/2018 tại khu vực đường Cổ Linh thuộc phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,128 gam ma túy loại Heroin mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an quận Long Biên- Hà Nội phát hiện, bắt giữ cùng tang vật.

Vào khoảng trưa cùng ngày, tại tổ 16 phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội, bị cáo Dương Thị Hải Y có hành vi bán 01 gói ma túy loại Heroin khối lượng 0,128 gam cho bị cáo Nguyễn Văn T với giá 150.000đ, hưởng lợi 50.000đ.

[3] Hành vi của bị cáo Dương Thị Hải Y đã cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo về các tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đã cố ý xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được Bộ luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Nhân thân của các bị cáo Y và T đều chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Trong khi Đảng và Nhà nước ta đang kiên quyết đấu tranh để loại trừ tệ nạn ma túy, mại dâm ra khỏi đời sống xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo xét về tính chất, mức độ và nhân thân bị cáo xấu thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Riêng với bị cáo Y có bố, mẹ được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[7] - Tịch thu, tiêu hủy 0,128 gam ma túy loại Heroine là vật nhà nước cấm lưu hành.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia 105 màu đen thu giữ của T, 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của Y do các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

- Về vấn đề khác:

[8] - Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS: 30L1-5381 tạm giữ của T, Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng và trao trả chị Nguyễn Thị Phương chiếc xe máy trên. Chị Phương đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác về dân sự. Nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Đối với đối tượng tên Tuấn là người giao ma túy cho T ngày 17/12/2018 và đối tượng đã bán ma túy cho Y, do Y khai không biết nhân thân lai lịch do đó Cơ quan điều tra không đủ điều kiện để xác minh làm rõ và xử lý. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

- Xác minh chủ thuê bao số điện thoại 0949968391 mà Y sử dụng để liên lạc với T bán ma túy, Cơ quan điều tra đã xác định đăng kí thuê bao tên Nguyễn Mạnh Ước- SN: 1984, HKTT: Tổ 16 P. Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội. Tại Cơ quan điều tra, Ước khai nhận: Y và Ước quen nhau được khoảng hơn 1 năm. Khoảng 1 tháng trước khi bị bắt, Y đã chuyển đến sống chung với Ước tại tổ 16 P. Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội. Cách thời điểm Y bị bắt khoảng 1 năm, Ước đã cho Y số thuê bao di động 0949968391 do Ước đăng kí chính chủ. Việc Y sử dụng ma túy cùng T, mua bán ma túy tại nhà của Ước và sử dụng số điện thoại trên vào việc mua bán ma túy Ước không biết. Lời khai của Y phù hợp với lời khai của Ước do vậy không đủ căn cứ để xem xét, xử lí Nguyễn Văn Ước với vai trò đồng phạm với Y về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Do kết quả xét nghiệm nước tiểu của Ước dương tính với ma túy nên Công an quận Long Biên đã thông báo cho chính quyền địa phương để quản lí theo dõi theo qui định.

- Về án phí:

[9] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[10] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Thị Hải Y phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: bị cáo Dương Thị Hải Y 25 (Hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 19 - 12 -2018.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 17 - 12 -2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,128 gam Heroine (*Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng ngày 08/01/2019*).

- Cho thi hành tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia 105 màu đen thu giữ của T, 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của Y.

(*Hiện có tại Chi cục thi hành án quận Long Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/3/2019*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Nam